TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 201/2024/HS-PT
Ngày: 15/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng ĐL
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn VĐ
Ông Nguyễn MT.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Đặng Thị XT, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quang H, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 15/3/2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2024/TLPT-HS ngày 16/01/2024 đối với bị cáo Hoàng Văn Tụ. Do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 554/2023/HS-ST ngày 24/11/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

1. Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Văn T**, sinh năm 1977; giới tính: Nam; nơi Đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn Thọ L, xã Tiến T, huyện ML, thành phố HN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tham gia Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Hoàng Văn H, sinh năm 1936 (đã chết) và con bà: Trần Thị V, sinh năm 1936 (đã chết); tại Lý lịch bị can, lý lịch cá nhân và Biên bản ghi lời khai ngày 05/3/2023 (BL 151; 153, 172) không thể hiện bị cáo đã có vợ, con nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1974, chưa đăng ký kết hôn và có 01 con sinh năm 2007); tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 121/2011/HSST ngày 29/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù, về tội: "Cố ý gây thương tích", ra trại ngày 30/6/2017, không có tài liệu về việc thi hành án dân sự, chưa xoá án tích. Nhân thân: Ngày 18/6/2005, bị Chủ tịch UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Ngày 17/3/2011, bị Chủ tịch UBND thành phố PLeiku, tỉnh Gia Lai quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Bị bắt từ ngày 05/3/2023 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đinh Thị Kim T, Luật sư Công ty Luật TNHH Bảo Thiên, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Bị hại: ông Trần Văn N, sinh năm 1976; trú tại thôn Vạn PX, xã Vạn Y, huyện ML, thành phố HN. (Đã chết).

3. Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

3.1. Cụ Nguyễn Thị C, sinh năm 1940; Địa chỉ: Thôn Ninh Q, xã Ninh L, huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Q (là mẹ ông N); vắng mặt.

3.2. Bà Trần Thị N, sinh năm 1977 (vợ ông N); Chị Trần Thị Mỹ L, sinh năm 2001; Chị Trần Thị T, sinh năm 2003; Cháu Trần Minh Th, sinh năm 2009; Cháu Trần Thế Â, sinh năm 2014 (là các con ông N); Cùng trú tại: Thôn Vạn PX, xã Vạn Y, huyện ML, HN (cháu Trần Minh T và cháu Trần Thế Â do bà Trần Thị N - là mẹ các cháu) làm người đại diện); có mặt bà N.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Yên N, xã Văn T, huyện Yên L, Vĩnh P; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 04/3/2023, Hoàng Văn Tụ và bà Nguyễn Thị Thu (sinh năm 1974; trú tại thôn Yên Nội, xã Văn Tiến, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc) tổ chức đám cưới tại sân kho Thọ Lão thuộc thôn Thọ Lão, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, Hà Nội. Tụ mời một số người bạn đến ăn cỗ cưới, trong đó có ông Trần Văn Ngọc (sinh năm 1976; trú tại thôn Vạn Phúc Xuyên, xã Vạn Yên, huyện Mê Linh, Hà Nội). Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bà Thu có nhờ ông Ngọc đưa bà Thu và chị Đỗ Thị Hiền (sinh năm 1992; là con gái riêng của bà Thu) đi gội đầu. Ông Ngọc đồng ý và lấy xe máy chở bà Thu và chị Hiền ra quán gội đầu ở cạnh sân kho Thọ Lão. Sau đó, ông Ngọc quay về đám cưới để tiếp tục ăn uống cùng mọi người. Khi Tụ phát hiện thấy ông Ngọc đưa bà Thu đi gội đầu thì cho rằng giữa ông Ngọc và bà Thu có quan hệ tình cảm với nhau, nên đã ghen tuông, nảy sinh ý định đánh ông Ngọc. Tụ đi ra khu vực làm cỗ tại sân kho lấy 01 con dao bầu có tổng chiều dài là 27,7cm, chuôi dao bằng gỗ dài 10,5cm (hai đầu chuôi dao bọc bằng kim loại), lưỡi dao bằng kim loại dài 17,2cm bản rộng nhất 4,8cm cất vào bên trong áo vest đang mặc, mục đích để đâm ông Ngọc. Khoảng 15 phút sau, ông Ngọc ăn uống xong đứng dậy chào Tụ để ra về. Khi ông Ngọc đứng đối diện với Tụ thì Tụ rút con dao bầu ra cầm đâm 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới về phía đầu của ông Ngọc; vừa đâm, Tụ vừa hô: *"Mày đưa vợ tao đi đâu"*. Bị đâm bất ngờ, ông Ngọc giơ tay trái lên đỡ nhưng không kịp nên bị lưỡi dao trúng vùng trán thái dương trái, xuyên vào nhu mô não, tạo vết thương kích thước (2,3x0,5) cm, sâu 2,1cm, làm chảy máu não dưới màng cứng bán cầu trái. Do Tụ dùng lực đâm mạnh nên bị trượt tay xuống

phần lưỡi dao làm lòng tay phải của Tụ bị rách da. Thấy vậy, anh Đỗ Duy Tùng (sinh năm 1983; trú tại thôn Yên Thị, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, Hà Nội) kéo anh Ngọc bỏ chạy, còn Tụ được mọi người can ngăn. Tụ không đuổi theo ông Ngọc nữa mà cầm con dao đi về nhà (không nhớ vị trí để con dao).

Hậu quả: Ông Ngọc được mọi người đưa đi sơ cứu vết thương tại Trạm y tế xã Tiến Thịnh, rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa Phúc Yên để cấp cứu trong tình trạng hôn mê, vết thương trán, vết thương bàn tay trái chảy máu, chụp CT sọ não có hình ảnh tụ máu dưới màng cứng, bán cầu não trái đụng dập, tụ máu nhu mô não thùy trán trái, tràn khí nội sọ, vỡ xương trán trái. Sau khi tiếp nhận, Bệnh viện đa khoa Phúc Yên tiếp tục chuyển ông Ngọc đến Bệnh viện Việt Đức để cấp cứu. Sáng ngày 05/3/2023, do thương tích nặng nên gia đình ông Ngọc xin về nhà và đến 23 giờ cùng ngày, ông Ngọc đã tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 22 giờ 40 phút ngày 04/3/2023, xác định: "... Hiện trường nơi xảy ra vụ việc được xác định tại sân kho thuộc địa phận thôn Thọ Lão, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Cách trụ cổng nhà Hoàng Văn Tụ 6,5m, cách cột đèn ký hiệu "TCINPC 183.5" là 02m, phát hiện chất màu nâu đỏ đã khô dạng nhỏ giọt dưới sân kho (nghi là máu) có đường kính trung bình là 0,01m. Cách trụ cổng bên phải nhìn theo hướng từ sân kho vào 1,9m và cách cột đèn ký hiệu "TCINPC 183.5" là 2,7m trước cổng nhà anh Hoàng Văn Chương phát hiện nhiều chất màu nâu đỏ, dạng nhỏ giọt đã khô (nghi là máu) có đường kính trung bình 0,01m trên diện (1,2x0,9)m. Lối bằng bê tông lên cổng nhà Tụ bên trái theo hướng từ sân kho vào nhà phát hiện chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt đã khô (nghi là máu) có đường kính trung bình là 0,01m. Phía trong bên phải nhà Tụ là khu vực vườn cây, cách trụ cổng bên phải và cách tường phía Nam là 2,1m, dưới đất phát hiện dấu vết màu nâu đỏ, không rõ hình dạng (nghi là máu) trên diện (0,3x0,2)m. Kết quả khám nghiệm hiện trường đã thu giữ các mẫu bông dính chất màu nâu đỏ (nghi là máu) tại các vị trí phát hiện..."

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 3225/KL-KTHS ngày 25/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

Khám trong. Đầu: Tổ chức dưới da tương ứng vết thương vùng trán trái và cơ thái dương trái tụ máu, ngấm máu. Vết thương vùng trán thái dương trái xuyên qua xương trán trái kích thước (2,5x0,3)cm, màng não cứng, xuyên vào nhu mô não tạo vết thương kích thước (2,3x0,5)cm, sâu 2,1cm. Vết thương có kích thước nhỏ dần vào trong. Chảy máu não dưới màng cứng bán cầu trái tạo bánh máu tụ kích thước (10x7x1)cm. Xương nền sọ bình thường; Ngực, bụng: Tổ chức dưới da bình thường. Hai phổi, tim không có tổn thương. Hệ thống khung xương lồng ngực không có tổn thương.

* Xét nghiệm bổ sung: Kết quả xét nghiệm vi thể số 66/PY-KN ngày 23/3/2023 của Viện pháp y quân đội: Chảy máu dưới nhện, phù não; chảy máu khe cơ tim. Mẫu máu nạn nhân thuộc nhóm máu B.

* Kết luận các dấu hiệu chính qua giám định: Vùng trán trái xuống sát đầu ngoài cung mày trái có vết thương rách da, mép gọn thành phẳng, đầu trên tù, đầu dưới nhọn. Vết thương xuyên qua xương trán trái, màng não cứng, xuyên vào nhu mô não. Vết thương có kích thước nhỏ dần vào trong. Tổ chức dưới da đầu tương ứng và cơ thái dương trái tụ máu, ngấm máu. Chảy máu não dưới màng cứng bán cầu trái có bánh máu tụ; Hệ thống khung xương lồng ngực bình thường. Các tạng trong khoang ngực và ổ bụng không có thương tích. Trong dạ dày có dịch lỏng màu nâu; Trong mẫu máu của nạn nhân gửi giám định không tìm thấy Ethanol, các chất ma túy và các chất độc kể trên; Xét nghiệm vi thể: Chảy máu dưới nhện, phù não; chảy máy khe cơ tim; Mẫu máu nạn nhân thuộc nhóm máu B; Trung tâm y tế huyện Mê Linh xác nhận ông Trần Văn Ngọc có tên trong phần mềm quản lý bệnh nhân HIV tại Trung tâm y tế huyện Mê Linh.

* Kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân: Chảy máu não nặng do vết thương sọ não trên nạn nhân bị HIV. Vết thương vùng trán trái của nạn nhân do vật sắc nhọn một lưỡi tác động dạng đâm gây nên.

Tại bản Kết luận giám định số 2234/KL-KTHS ngày 14/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: "… Trên con dao bầu gửi đến giám định không phát hiện thấy dấu vết máu. Các chất màu nâu đỏ nghi là máu thu tại vị trí số 1, số 2, số 4 ở hiện trường là máu người, có kiểu gen trùng với kiểu gen của Hoàng Văn Tụ".

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 554/2023/HS-ST ngày 24/11/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Tụ phạm tội "Giết người". Áp dụng các điểm n, p khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Tụ: Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án. Ngoài ra, bản án còn buộc trách nhiệm bồi thường dân sự, lãi suất, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo pháp luật.

Ngày 04/12/2023, bị cáo Hoàng Văn Tụ kháng cáo với nội dung: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo mức án tử hình là quá nặng, không đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, có nhiều tình tiết không đúng sự thật vụ án, bỏ lọt tội phạm và đề nghị trả hồ sơ điều tra xét xử lại vụ án.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn Tụ giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại đúng quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị hủy án sơ thẩm xét xử lại vụ án.

Đại diện bị hại đề nghị xét xử nghiêm minh đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát kết luận, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử quy kết đối với bị cáo Hoàng Văn Tụ về tội: "Giết người", xử phạt bị cáo mức án tử hình là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không

có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Tụ và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm;

[2]. Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, lúc đầu bị cáo Hoàng Văn Tụ không nhận tội nhưng sau đó bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, tuy nhiên từ khi kết thúc điều tra, trong quá trình truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo chối tội, cho rằng bị cáo Tụ bị ông Ngọc tấn công trước nên tự vệ, bị cáo nhận thức ông Ngọc chết là do bị cáo giơ tay lên đỡ và vít tay ông Ngọc, không thừa nhận việc dùng dao đâm ông Ngọc. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Tụ xác định chỉ dùng chiếc rìu. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai nhận tội trong giai đoạn điều tra của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, đại diện bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, các Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, trích xuất dữ liệu camera hình ảnh ghi lại vụ án, các biên bản nhận dạng vật chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Bản tự khai do bị cáo Tụ tự tay viết khai nhận hành vi dùng dao đâm ông Ngọc; Biên bản hỏi cung bị can ngày 18/8/2023 có Luật sư của bị cáo, Kiểm sát viên; Biên bản nhận dạng hung khí gây án, bị cáo nhận dạng con dao dùng đâm ông Ngọc; Biên bản kiểm tra dữ liệu camera, bị cáo xem dữ liệu và xác nhận bị cáo đâm ông Ngọc; Kết luận giám định pháp y tử thi số 3225 ngày 25/5/2023; Kết luận giám định số 2234 ngày 14/4/2023; Kết luận giám định số 1841 ngày 17/8/2023; Lời khai của người làm chứng: Các anh Đỗ Duy Tùng, Lê Quang Thành, Hoàng Văn Chương, Trần Công Thương, Lê Trọng Quân… Trong đó có anh Đỗ Duy Tùng, Lê Quang Thành là người trực tiếp nhìn thấy bị cáo dùng dao đâm bị hại và chỉ có 1 mình bị cáo và bị hại xô xát với nhau. Mặt khác tại lời khai ban đầu của bị cáo ngày 05/3/2023, mặc dù không thừa nhận dùng dao đâm bị hại nhưng vẫn khẳng định chỉ có bị cáo và bị hại xô xát. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo xác định chỉ có bị cáo và bị hại xô xát với nhau, không có ai khác, không thừa nhận dùng dao đâm bị hại, nhưng thừa nhận bị hại chết là do bị cáo dùng tay đỡ và vít tay. Tuy nhiên căn cứ kết luận giám định pháp y tử thi, nguyên nhân tử vong của nạn nhân: Chảy máu não nặng do vết thương sọ não trên nạn nhân bị HIV; Vết thương vùng trán trái của nạn nhân do vật sắc nhọn một lưỡi tác động dạng đâm gây nên. Bị cáo cho rằng chỉ dùng tay đỡ và vít tay bị hại không thể khiến ông Ngọc tử vong được. Do đó, bị cáo khai nhận tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm là không thành khẩn, không có căn cứ. Ngoài ra

còn căn cứ vào vật chứng thu giữ, các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có đủ căn cứ xác định, chỉ có bị cáo Tụ là người duy nhất thực hiện hành vi đâm ông Trần Văn Ngọc. Do vậy, cấp phúc thẩm thống nhất kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt, do nghi ngờ, ghen tuông, bị cáo Hoàng Văn Tụ đã dùng 01 con dao bầu đâm vào vùng trán thái dương trái của ông Trần Văn Ngọc, gây ra vết thương xuyên qua xương trán trái, xuyên vào nhu mô não, chảy máu não dưới màng cứng bán cầu trái làm ông Ngọc tử vong. Hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, bị cáo có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, nên bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Giết người", với các tình tiết định khung: "Có tính chất côn đồ", "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại các điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn Tụ về tội: "Giết người" theo điểm, khoản, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, không bỏ lọt tội phạm.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo:

[3.1]. Kháng cáo tuyên không đúng với hành vi phạm tội, bỏ lọt tội phạm, trả hồ sơ vụ án đề điều tra lại: Như phân tích tại phần hành vi phạm tội mục [2] nêu trên, có đủ căn cứ xác định chỉ có duy nhất bị cáo Hoàng Văn Tụ dùng dao đâm ông Trần Văn Ngọc làm ông Ngọc tử vong. Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có căn cứ, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3.2]. Kháng cáo mức hình phạt tuyên quá nặng, không đúng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Hoàng Văn Tụ phạm tội tại các điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trong xã hội, gây lo lắng cho nhân dân, đã bị kết án về hành vi dùng dao tấn công người khác chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nhưng chỉ vì ghen tuông đã dùng dao đâm chết ông Trần Văn Ngọc, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo thể hiện sự côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Do đó, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, cân nhắc, đánh giá, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân của bị cáo và xử phạt bị cáo mức án tử hình là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ nào khác thể hiện tình tiết giảm nhẹ mới. Vì vậy, không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Văn Tụ.

[4]. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đề nghị hủy bản án sơ thẩm là không có căn cứ, không được chấp nhận.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội*:* Xét thấy, các căn cứ, lập luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận, phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Tụ.

[2]. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 554/2023/HS-ST ngày 24/11/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Tụ phạm tội: "Giết người".

Áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Tụ: Tử hình; tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn Tụ có quyền làm đơn gửi Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

[3]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Tụ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ I - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- Công an Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại 02 bản);
- Đại diện bị hại (theo đ/c);
- Lưu HS, Phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng ĐL